BỘ NỘI VỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4424 /BNV-CTTN V/v đánh giá việc triển khai, thực hiện Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014 của Bộ Nội vụ	*Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2018*

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk

SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐẮK LẮK
ĐẾN Số: 8836
Ngày: 17/9/18
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Nhằm đánh giá việc triển khai, thực hiện Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014 của Bộ Nội vụ quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với đơn vị chưa được xác định phiên hiệu sau hơn 3 năm ban hành, Bộ Nội vụ đề nghị các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức đánh giá, báo cáo việc thực hiện Thông tư và thống kê về phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN THÔNG TƯ SỐ 18/2014/TT-BNV CỦA BỘ NỘI VỤ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện Thông tư

Báo cáo cần nêu rõ hình thức tuyên truyền, phổ biến đã được thực hiện như: qua phương tiện thông tin đại chúng (trong đó nêu rõ số lượng phát sóng trên truyền hình, số báo đăng nội dung thông tin về Thông tư, số lần phát thanh trên đài truyền thanh cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã....); hội nghị, hội thảo, tập huấn (trong đó nêu rõ số buổi hội nghị, hội thảo và tập huấn đã được tổ chức) hoặc các hình thức khác...

2. Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản triển khai thực hiện Thông tư

Báo cáo cần nêu rõ loại văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Thông tư số 18/2014/TT-BNV của địa phương, cụ thể như: kế hoạch, công văn chỉ đạo hoặc lồng ghép trong các văn bản chỉ đạo chung của địa phương, ngành...

(Thống kê cụ thể theo Phụ lục 1)

3. Kết quả triển khai thực hiện Thông tư

a) Về nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện Thông tư số 18/2014/TT-BNV.

b) Kết quả xác nhận phiên hiệu

- Tổng số đơn vị thanh niên xung phong đề nghị xác nhận phiên hiệu;
- Số đơn vị đã được xác nhận phiên hiệu và số lượng thanh niên xung phong đã được xác nhận;

- Số đơn vị chưa được xác nhận phiên hiệu và số lượng thanh niên xung phong chưa được xác nhận, nguyên nhân.

(Thống kê cụ thể theo Phụ lục 2)

4. Đánh giá chung

Đánh giá các nội dung quy định tại Thông tư trong quá trình triển khai, thực hiện trong thực tiễn, cụ thể:

- Đánh giá về tiêu chí xác nhận phiên hiệu;
- Về thẩm quyền xác nhận phiên hiệu;
- Về hồ sơ, trình tự xác nhận phiên hiệu;
- Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện, nguyên nhân.

5. Kiến nghị, đề xuất tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 18/2014/TT-BNV

Kiến nghị, đề xuất các giải pháp để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 18/2014/TT-BNV (về tiêu chí xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong, về thẩm quyền xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong và hồ sơ, quy trình xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong).

II. THỐNG KÊ PHIÊN HIỆU ĐƠN VỊ THANH NIÊN XUNG PHONG CÁC THỜI KỲ

Đề nghị các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thống kê phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong các thời kỳ (bao gồm: các đơn vị đã được xác định phiên hiệu theo giấy tờ gốc; đơn vị được xác định phiên hiệu trước khi Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 18/2014/TT-BNV; đơn vị được xác nhận phiên hiệu theo quy định tại Thông tư số 18/2014/TT-BNV) theo Phụ lục 3 kèm theo Công văn này để Bộ Nội vụ lập và tạo cơ sở dữ liệu Danh mục phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong nhằm phục vụ công tác thực hiện chính sách đối với cựu thanh niên xung phong.

Báo cáo kèm theo Phụ lục của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 30/10/2018 để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố;
- Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân (để b/c);
- TT. Nguyễn Trọng Thừa;
- Lưu: VT, CTTN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Thừa

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Phụ lục 1

DANH MỤC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN THÔNG TƯ SỐ 18/2014/TT-BNV

(Kèm theo Báo cáo số /UBND-... ngày tháng năm 2018 của UBND tỉnh/thành phố...)

Số TT	Cơ quan/đơn vị	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Ghi chú
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
...					

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Phụ lục 2

KẾT QUẢ XÁC NHẬN PHIÊN HIỆU ĐƠN VỊ THANH NIÊN XUNG PHONG THEO THÔNG TƯ SỐ 18/2014/TT-BNV

(Kèm theo Báo cáo số /BC-... ngày tháng năm 2018 của .....)

Số TT	Văn bản xác nhận phiên hiệu	Tổng số phiên hiệu đơn vị và TNXP		Thanh niên xung phong tập trung						Thanh niên xung phong cơ sở		Ghi chú
				Cấp Trung ương		Cấp tỉnh		Cấp huyện				
		Số đơn vị TNXP	Số TNXP	Phiên hiệu đơn vị TNXP	Số lượng TNXP	Phiên hiệu đơn vị TNXP	Số lượng TNXP	Phiên hiệu đơn vị TNXP	Số lượng TNXP	Phiên hiệu đơn vị TNXP	Số lượng TNXP	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1												
2												
3												
4												
5												
....												
Tổng cộng												

Ghi chú:

- Cột (2) đề nghị các cơ quan, đơn vị ghi rõ Văn bản (Quyết định, công văn...) xác nhận phiên hiệu; số, ngày tháng năm, cơ quan thẩm quyền ban hành văn bản

- Cột (5), (7), (9), (11): Đề nghị ghi rõ tên phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Phụ lục 3

THỐNG KÊ PHIÊN HIỆU ĐƠN VỊ THANH NIÊN XUNG PHONG CÁC THỜI KỲ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-... ngày tháng năm 2018 của .....)

Số TT	Phiên hiệu đơn vị TNXP các thời kỳ	Tổng số đơn vị TNXP và số lượng TNXP		Thanh niên xung phong tập trung									Thanh niên xung phong cơ sở			Ghi chú
				Cấp Trung ương			Cấp tỉnh			Cấp huyện						
		Số lượng đơn vị TNXP	Số lượng TNXP	Phiên hiệu đơn vị TNXP	Số lượng TNXP	Cơ quan quản lý, sử dụng	Phiên hiệu đơn vị TNXP	Số lượng TNXP	Cơ quan quản lý, sử dụng	Phiên hiệu đơn vị TNXP	Số lượng TNXP	Cơ quan quản lý, sử dụng	Phiên hiệu đơn vị TNXP	Số lượng TNXP	Cơ quan quản lý, sử dụng	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*	*(16)*	*(17)*
I	TNXP chống Pháp (1950 - 1954)															
	Cộng															
II	TNXP khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng CNXH (1955 - 1964)															
	Cộng															
III	TNXP chống Mỹ cứu nước (1965-1975)															
	Cộng															

IV	TNXP xây dựng kinh tế, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế sau năm 1975															
	Cộng															
Tổng cộng																

Ghi chú:

- Cột (5), (8), (11), (14): Đề nghị ghi rõ tên phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đối với đơn vị đã được xác định phiên hiệu